

QUAN ĐIỂM CỦA ĐẠI HỘI XIV VỀ XÂY DỰNG, PHÁT TRIỂN ĐỘI NGŨ TRÍ THỨC VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN CỦA HÀ NỘI

NGUYỄN THỊ THU PHƯƠNG
Học viện Cảnh sát nhân dân

Nhận bài ngày 12/02/2026. Sửa chữa xong 11/03/2026. Duyệt đăng 15/03/2026.

Abstract

The article analyzes the views of the 14th Congress of the Party on building and developing a contingent of intellectuals in the context of promoting national industrialization, modernization, and digital transformation. On the basis of clarifying core contents such as affirming the pivotal role of intellectuals, improving mechanisms for attracting and utilizing talent, and creating a conducive environment for innovation, the article assesses the current situation of implementation in Hanoi. From this analysis, the author proposes a number of coordinated solutions to enhance the effectiveness of building and developing the capital's contingent of intellectuals, thereby meeting the requirements of rapid and sustainable development in the new period.

Keywords: Hanoi City, implementation solutions, intellectuals, the 14th Congress.

1. Đặt vấn đề

Trong tiến trình đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế sâu rộng, đội ngũ trí thức (ĐNTTrT) giữ vai trò đặc biệt quan trọng trong phát triển kinh tế tri thức, đổi mới sáng tạo và nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia. Nhận thức rõ vị trí, vai trò đó, Đại hội XIV của Đảng tiếp tục khẳng định yêu cầu xây dựng, phát triển ĐNTTrT vững mạnh cả về số lượng và chất lượng, có bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, năng lực chuyên môn cao, đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước nhanh và bền vững trong giai đoạn mới. Quan điểm của Đại hội không chỉ nhấn mạnh việc thu hút, trọng dụng nhân tài mà còn đặt ra yêu cầu hoàn thiện cơ chế, chính sách, môi trường làm việc thuận lợi để trí thức phát huy tối đa năng lực sáng tạo và cống hiến. Thành phố Hà Nội là trung tâm chính trị, hành chính quốc gia, đồng thời là trung tâm lớn về giáo dục, đào tạo, khoa học và công nghệ, nơi tập trung đông đảo ĐNTTrT của cả nước. Trong bối cảnh thực hiện Nghị quyết Đại hội XIV và các chiến lược phát triển Thủ đô đến năm 2030, tầm nhìn 2045, việc cụ thể hóa quan điểm của Đảng về xây dựng, phát triển ĐNTTrT tại Hà Nội có ý nghĩa đặc biệt quan trọng. Do đó, nghiên cứu làm rõ nội dung quan điểm Đại hội XIV và đề xuất giải pháp triển khai hiệu quả tại Hà Nội là vấn đề có giá trị lý luận và thực tiễn cấp thiết hiện nay.

2. Phương pháp nghiên cứu

Nghiên cứu sử dụng các phương pháp chủ yếu: 1) Phân tích - tổng hợp tài liệu để nghiên cứu văn kiện Đại hội XIV, các nghị quyết, chính sách liên quan và kế thừa kết quả nghiên cứu trước, từ đó làm rõ nội dung cốt lõi và yêu cầu đặt ra đối với phát triển đội ngũ trí thức; 2) Phương pháp lịch sử - logic nhằm xem xét sự kế thừa, phát triển quan điểm của Đảng qua các kỳ đại hội; 3) Phương pháp so sánh, đối chiếu và thống kê để đánh giá thực trạng tại Hà Nội, qua đó đề xuất giải pháp phù hợp.

3. Nội dung nghiên cứu

3.1. Quan điểm Đại hội XIV của Đảng về xây dựng, phát triển đội ngũ trí thức

Kế thừa và phát triển các quan điểm của các kỳ đại hội trước, Đại hội XIV của Đảng (2026) đã có những tư duy mới về xây dựng, phát triển ĐNTTrT. Dựa trên Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ

Email: Thuphuongph103@gmail.com

XIV, quan điểm, tư duy mới về xây dựng, phát triển đội ngũ trí thức được thể hiện tập trung ở các định hướng lớn sau:

3.1.1. Khẳng định vai trò then chốt của đội ngũ trí thức trong phát triển đất nước nhanh và bền vững

Đại hội XIV nhấn mạnh trí thức là lực lượng nòng cốt trong phát triển kinh tế tri thức, khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; là nguồn lực đặc biệt quan trọng trong nâng cao năng suất lao động, chất lượng tăng trưởng và năng lực cạnh tranh quốc gia. Đại hội XIV chỉ rõ: “Đội ngũ trí thức, khoa học công nghệ phát triển cả về số lượng và chất lượng, trong đó một số nhà khoa học có uy tín được thế giới công nhận, vinh danh” [3, tr. 9]. Tuy nhiên, đại hội XIV cũng chỉ ra hạn chế, tồn tại trong thực tiễn xây dựng và phát triển ĐNTrT ở Việt Nam hiện nay, đó là: “Cơ chế, chính sách, nguồn lực đầu tư, quản lý tài chính trong khoa học, công nghệ và chế độ đãi ngộ đối với ĐNTrT chưa phù hợp” [1, tr. 12]. Một mặt, Đại hội XIV ghi nhận sự phát triển tích cực cả về số lượng và chất lượng, đặc biệt là sự xuất hiện của những nhà khoa học có uy tín quốc tế, qua đó khẳng định vị thế ngày càng nâng cao của trí thức Việt Nam. Mặt khác, việc chỉ ra những hạn chế về cơ chế, chính sách, nguồn lực và chế độ đãi ngộ cho thấy sự nhìn nhận thẳng thắn, toàn diện, đồng thời đặt ra yêu cầu cấp thiết phải tiếp tục đổi mới, hoàn thiện chính sách để phát huy hiệu quả vai trò của ĐNTrT trong giai đoạn mới.

3.1.2. Xây dựng đội ngũ trí thức vững mạnh toàn diện

Đại hội XIV nhấn mạnh: “Xây dựng và phát triển đội ngũ trí thức, văn nghệ sĩ Việt Nam vững mạnh toàn diện, có cơ cấu hợp lý, chất lượng cao, giàu lòng yêu nước và trách nhiệm công dân, có nhân cách và lý tưởng cách mạng, tiêu biểu cho trí tuệ Việt Nam” [1, tr.40]. Đảng yêu cầu phát triển ĐNTrT cả về số lượng, chất lượng và cơ cấu hợp lý; chú trọng bồi dưỡng bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, tinh thần trách nhiệm xã hội, khát vọng cống hiến cho đất nước, đồng thời nâng cao trình độ chuyên môn, năng lực sáng tạo và hội nhập quốc tế. Đại hội XIV yêu cầu: “Xây dựng ĐNTrT ngày càng lớn mạnh, có chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong tình hình mới” [2, tr. 122]. Như vậy, Đại hội XIV nhấn mạnh yêu cầu phát triển ĐNTrT cả về số lượng và chất lượng, bảo đảm có trình độ chuyên môn cao, bản lĩnh chính trị vững vàng, năng lực đổi mới sáng tạo, đủ khả năng đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế trong giai đoạn phát triển mới của đất nước.

3.1.3. Hoàn thiện cơ chế, chính sách trọng dụng và đãi ngộ nhân tài

Đại hội XIV nhấn mạnh việc tạo môi trường làm việc thuận lợi, dân chủ, minh bạch; đổi mới cơ chế tuyển dụng, sử dụng, đánh giá cán bộ khoa học; có chính sách thu hút, giữ chân và phát huy trí thức trong và ngoài nước, đặc biệt là chuyên gia đầu ngành, trí thức trẻ, trí thức người Việt Nam ở nước ngoài. “Nghiên cứu, ban hành và thực hiện hiệu quả cơ chế, chính sách thu hút và trọng dụng nhân tài” [2, tr. 117], “có cơ chế, chính sách hiệu quả đào tạo, thu hút, trọng dụng nhân tài” [2, tr. 119]. Báo cáo chính trị cũng nhấn mạnh: “Có cơ chế, chính sách đặc biệt để phát hiện, thu hút, đào tạo, bồi dưỡng, trọng dụng nhân tài; chú trọng thu hút các nhà khoa học giỏi, chuyên gia đầu ngành trong và ngoài nước, nhất là các ngành khoa học cơ bản và các lĩnh vực đặc biệt quan trọng” [1, tr. 30]; “đẩy mạnh thu hút và trọng dụng nhân tài; khuyến khích và bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung” [1, tr. 52]. Như vậy, quan điểm nhất quán của Đại hội XIV là coi nhân tài là nguồn lực đặc biệt quan trọng đối với phát triển đất nước. Việc “nghiên cứu, ban hành và thực hiện hiệu quả cơ chế, chính sách” cho thấy yêu cầu không chỉ dừng ở chủ trương mà phải cụ thể hóa bằng chính sách khả thi, đồng bộ từ khâu phát hiện, đào tạo đến sử dụng và đãi ngộ. Nhấn mạnh cơ chế “đặc biệt” thể hiện sự ưu tiên cao, nhất là đối với nhà khoa học giỏi, chuyên gia đầu ngành trong các lĩnh vực then chốt. Đồng thời, việc khuyến khích, bảo vệ người dám nghĩ, dám làm nhằm tạo môi trường sáng tạo, đổi mới và cống hiến vì lợi ích chung.

3.1.4. Gắn phát triển trí thức với chiến lược phát triển khoa học - công nghệ và giáo dục - đào tạo

Đảng xác định phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, nhất là nhân lực khoa học - công nghệ, là một trong những đột phá chiến lược; tăng cường đầu tư cho nghiên cứu, đổi mới sáng tạo, thúc đẩy liên kết giữa nhà nước - nhà trường - doanh nghiệp. Đại hội XIV yêu cầu: “Quan tâm phát hiện, đào tạo,

bồi dưỡng và trọng dụng nhân tài, coi trọng xây dựng đội ngũ cán bộ khoa học, kỹ thuật, cán bộ nữ, cán bộ trẻ, cán bộ dân tộc thiểu số, cán bộ quản lý doanh nghiệp nhà nước; tăng cường cán bộ cho các địa bàn khó khăn, lĩnh vực trọng yếu; ưu tiên đào tạo, chuẩn hóa đội ngũ cán bộ cơ sở, nhất là cán bộ cấp xã sau sắp xếp đơn vị hành chính” [1, tr. 47]. Đại hội XIV nhấn mạnh yêu cầu phát hiện sớm, đào tạo bài bản và sử dụng hiệu quả nhân tài trên cơ sở bảo đảm cơ cấu hợp lý, chú trọng các nhóm cán bộ nữ, trẻ, dân tộc thiểu số và lĩnh vực khoa học - kỹ thuật. Đồng thời, tăng cường cán bộ cho địa bàn khó khăn, lĩnh vực trọng yếu và ưu tiên chuẩn hóa đội ngũ cán bộ cơ sở, nhất là cấp xã, nhằm nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước và phát triển bền vững

Như vậy, quan điểm của Đại hội XIV thể hiện sự nhất quán và phát triển tư duy của Đảng về trí thức, coi đây là lực lượng đặc biệt quan trọng trong thực hiện khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc trong giai đoạn mới. Văn kiện Đại hội XIV thể hiện nhận thức ngày càng toàn diện và sâu sắc của Đảng về xây dựng, phát triển ĐNTrT. Nếu trước đây chủ yếu nhấn mạnh vai trò của trí thức trong khoa học - công nghệ và giáo dục - đào tạo, thì nay Đảng đặt trí thức vào vị trí trung tâm của phát triển kinh tế tri thức, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia. Đại hội không chỉ coi trọng phát triển số lượng, chất lượng mà còn đặc biệt chú ý hoàn thiện cơ chế trọng dụng, đãi ngộ, bảo vệ người dám nghĩ, dám làm, tạo môi trường sáng tạo và hội nhập quốc tế.

3.2. Thực trạng xây dựng, phát triển đội ngũ trí thức tại Thành phố Hà Nội hiện nay

3.2.1. Về kết quả

Trong những năm qua, quán triệt các nghị quyết của Trung ương về xây dựng, phát triển ĐNTrT, TP. Hà Nội đã đạt được nhiều kết quả quan trọng, từng bước khẳng định vai trò là trung tâm lớn về giáo dục - đào tạo, khoa học và công nghệ và đổi mới sáng tạo của cả nước. Với vị thế là Thủ đô, Hà Nội tập trung số lượng lớn các trường đại học, học viện, viện nghiên cứu, doanh nghiệp công nghệ cao và đội ngũ chuyên gia đầu ngành, tạo nền tảng vững chắc cho phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao.

ĐNTrT của Hà Nội phát triển mạnh cả về số lượng và chất lượng. “Hà Nội là địa phương tập trung hơn 70% tổ chức khoa học, công nghệ, trường đại học, viện nghiên cứu và 82% phòng thí nghiệm của cả nước (trong đó có 14 phòng thí nghiệm trọng điểm quốc gia), với hơn 65% nhà khoa học đầu ngành của cả nước đang sinh sống và làm việc” [8]. Thành phố hiện có hàng trăm nghìn cán bộ khoa học, giảng viên, nghiên cứu viên, chuyên gia làm việc tại các cơ sở giáo dục đại học, viện nghiên cứu và doanh nghiệp. Tính đến năm 2025, tại Hà Nội, “khối cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp của thành phố có khoảng 7.286 cán bộ, công chức (trong đó 84 người có học vị tiến sĩ) và 121.291 viên chức (317 tiến sĩ)” [6]. Hiện nay, các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp thuộc UBND TP. Hà Nội có 7.286 công chức (trong đó 84 tiến sĩ) và 121.291 viên chức (317 tiến sĩ). ĐNTrT thuộc Đảng bộ Khối các trường đại học, cao đẳng Hà Nội và Đại học Quốc gia Hà Nội là nguồn nhân lực chất lượng cao, đóng góp tích cực cho sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa Thủ đô và đất nước. Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật thành phố quy tụ hơn 50.000 hội viên là cán bộ khoa học; Hội Liên hiệp Văn học nghệ thuật Hà Nội có trên 6.400 văn nghệ sĩ, nhiều người là chuyên gia, nghệ sĩ tiêu biểu [4]. Bên cạnh đó, trí thức trẻ năng động, sáng tạo, cùng trí thức Việt Nam ở nước ngoài luôn hướng về Thủ đô, tiếp tục đóng góp cho sự phát triển chung. Nhiều nhà khoa học của Hà Nội có công bố quốc tế uy tín, tham gia các đề tài cấp quốc gia, cấp bộ, đóng góp quan trọng vào hoạch định chính sách và giải quyết các vấn đề thực tiễn của Thủ đô và đất nước. Đặc biệt, trong các lĩnh vực công nghệ thông tin, trí tuệ nhân tạo, y sinh, xây dựng đô thị thông minh, ĐNTrT Hà Nội đã khẳng định vai trò nòng cốt.

Cơ chế, chính sách thu hút và trọng dụng nhân tài từng bước được hoàn thiện. Thành phố đã ban hành nhiều chương trình, đề án về phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, hỗ trợ nghiên cứu khoa học, khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; tạo điều kiện thuận lợi cho trí thức trẻ, trí thức nữ và chuyên gia đầu ngành phát huy năng lực. Ngày 27/01/2026, TP. Hà Nội thông qua nghị quyết về cơ chế, chính sách thu hút, trọng dụng nhân tài. Đối tượng gồm nhà khoa học trẻ, chuyên gia đầu ngành, nhà quản lý, sinh viên xuất sắc và người có năng khiếu đặc biệt, đáp ứng tiêu chí thành tích, công bố quốc tế hoặc sáng

chế. Người được công nhận tài năng hưởng nhiều ưu đãi như hỗ trợ nhà ở, mua nhà xã hội, chăm sóc y tế miễn phí, ưu tiên giáo dục cho con và miễn phí phương tiện công cộng [7]. Một số chính sách thu hút chuyên gia giỏi trong và ngoài nước tham gia tư vấn, phản biện, chuyển giao công nghệ đã bước đầu mang lại hiệu quả tích cực, góp phần nâng cao chất lượng quản trị và phát triển đô thị.

Môi trường nghiên cứu và đổi mới sáng tạo ngày càng được cải thiện. Hà Nội đã đầu tư phát triển các khu công nghệ cao, trung tâm đổi mới sáng tạo, không gian khởi nghiệp; thúc đẩy liên kết giữa “nhà nước - nhà trường - doanh nghiệp”. Sự hợp tác giữa các trường đại học, viện nghiên cứu với doanh nghiệp trong nghiên cứu ứng dụng, chuyển giao công nghệ giúp gia tăng giá trị thực tiễn của các công trình khoa học, đồng thời tạo điều kiện để trí thức tham gia trực tiếp vào quá trình phát triển kinh tế - xã hội.

Vai trò của trí thức trong tham gia xây dựng, phản biện chính sách được phát huy. Nhiều hội thảo khoa học, diễn đàn trí thức được tổ chức thường xuyên nhằm góp ý vào quy hoạch, chiến lược phát triển Thủ đô đến năm 2030, tầm nhìn 2045. Đội ngũ chuyên gia, nhà khoa học đã tham gia tích cực vào các lĩnh vực như quy hoạch đô thị, bảo vệ môi trường, giao thông thông minh, cải cách hành chính và chuyển đổi số. Qua đó, chất lượng các quyết sách của thành phố từng bước được nâng cao.

Công tác đào tạo, bồi dưỡng ĐNTrT được chú trọng. Hà Nội đã ban hành chương trình “Công chức số Thủ đô”. Hà Nội không chỉ là nơi tập trung nhiều cơ sở đào tạo lớn mà còn chủ động triển khai các chương trình đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, nhất là cán bộ trẻ, cán bộ nữ và cán bộ dân tộc thiểu số. Việc chuẩn hóa trình độ, nâng cao năng lực quản lý, kỹ năng hội nhập quốc tế đã góp phần xây dựng ĐNTrT có bản lĩnh chính trị vững vàng, trình độ chuyên môn cao và tinh thần trách nhiệm xã hội. Về việc triển khai các lớp kỹ năng nền tảng trên nền tảng Bình dân học vụ số, thành phố dự kiến tổ chức các khóa bồi dưỡng ngắn hạn dành cho cán bộ, công chức nhằm nâng cao năng lực số trong các lĩnh vực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Nội dung này được thực hiện theo Đề án đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và cán bộ quản lý các cấp, bảo đảm đáp ứng yêu cầu quản lý và phát triển khoa học - công nghệ của Hà Nội giai đoạn 2025-2030. Song song với đó, thành phố chú trọng cung cấp hệ thống kiến thức và kỹ năng số cơ bản theo khung năng lực chuẩn dành cho đội ngũ cán bộ. Mục tiêu đặt ra đến hết năm 2026 là toàn bộ cán bộ, công chức, viên chức từ cấp cơ sở đến cấp thành phố được trang bị kỹ năng số nền tảng; đồng thời, 100% cán bộ lãnh đạo các cấp sử dụng thành thạo các công cụ số phục vụ công tác quản lý, điều hành [5].

Nhìn chung, kết quả xây dựng, phát triển ĐNTrT tại T. Hà Nội thời gian qua đã tạo chuyển biến tích cực cả về quy mô, chất lượng và cơ chế hoạt động. ĐNTrT ngày càng khẳng định vai trò nòng cốt trong phát triển khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo và nâng cao năng lực cạnh tranh của Thủ đô. Tuy nhiên, để đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh và bền vững trong giai đoạn mới, Hà Nội cần tiếp tục hoàn thiện cơ chế, chính sách, tạo môi trường thuận lợi hơn nữa để ĐNTrT phát huy tối đa tiềm năng và đóng góp hiệu quả cho sự nghiệp xây dựng, phát triển Thủ đô văn hiến, văn minh, hiện đại.

3.2.2. Hạn chế, tồn tại

Bên cạnh những kết quả quan trọng đã đạt được, công tác xây dựng và phát triển ĐNTrT tại TP. Hà Nội hiện nay vẫn còn bộc lộ một số hạn chế, tồn tại cần được nhìn nhận một cách khách quan và toàn diện.

Thứ nhất, cơ chế, chính sách thu hút và trọng dụng nhân tài tuy đã được quan tâm ban hành nhưng hiệu quả thực thi chưa thật sự đồng bộ và đột phá. Một số chính sách còn mang tính khuyến khích chung, chưa đủ sức cạnh tranh so với khu vực tư nhân hoặc môi trường quốc tế. Chế độ đãi ngộ về thu nhập, điều kiện làm việc, cơ hội thăng tiến và môi trường sáng tạo ở một số cơ quan, đơn vị còn hạn chế, dẫn đến tình trạng chảy máu chất xám hoặc khó thu hút chuyên gia đầu ngành, nhà khoa học giỏi về làm việc lâu dài cho Thủ đô.

Thứ hai, cơ cấu ĐNTrT chưa thật sự hợp lý giữa các ngành, lĩnh vực. Trong khi một số lĩnh vực như kinh tế, quản lý, công nghệ thông tin phát triển mạnh thì các ngành khoa học cơ bản, khoa học xã hội - nhân văn, nghệ thuật chuyên sâu còn thiếu những chuyên gia đầu đàn có tầm ảnh hưởng lớn. Việc gắn kết giữa nghiên cứu khoa học và ứng dụng thực tiễn, giữa cơ sở đào tạo - viện nghiên cứu - doanh

ng nghiệp tuy đã có chuyển biến nhưng chưa thật sự chặt chẽ, làm giảm hiệu quả chuyển giao công nghệ và thương mại hóa sản phẩm nghiên cứu.

Thứ ba, môi trường làm việc và cơ chế đánh giá, sử dụng trí thức ở một số nơi còn nặng về hành chính, thiếu tính linh hoạt và chưa tạo điều kiện tối đa cho sáng tạo. Thủ tục hành chính trong quản lý khoa học, phân bổ kinh phí nghiên cứu, quyết toán để tài còn phức tạp, gây tâm lý e ngại cho nhà khoa học. Cơ chế bảo vệ, khuyến khích cán bộ dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm tuy đã được nhấn mạnh trong chủ trương nhưng việc cụ thể hóa trong thực tiễn chưa đồng đều giữa các đơn vị.

Thứ tư, chất lượng một bộ phận trí thức, đặc biệt là ở cấp cơ sở, chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu phát triển nhanh và bền vững của Thủ đô trong bối cảnh chuyển đổi số và hội nhập quốc tế. Năng lực ngoại ngữ, kỹ năng hội nhập, khả năng nghiên cứu độc lập và công bố quốc tế của một số cán bộ còn hạn chế. Công tác đào tạo, bồi dưỡng tuy được triển khai nhưng chưa thật sự gắn chặt với nhu cầu thực tiễn và chiến lược phát triển dài hạn của thành phố.

Thứ năm, sự tham gia của ĐNTrT trong phản biện chính sách, đóng góp ý kiến cho các chương trình phát triển của thành phố chưa được phát huy đầy đủ. Cơ chế tiếp nhận, phản hồi và sử dụng các đề xuất khoa học còn thiếu tính hệ thống, dẫn đến việc một số sáng kiến, giải pháp có giá trị chưa được triển khai rộng rãi.

Những hạn chế nêu trên đặt ra yêu cầu cấp thiết phải tiếp tục hoàn thiện thể chế, đổi mới cơ chế quản lý, tạo môi trường thuận lợi và động lực mạnh mẽ hơn để ĐNTrT Thủ đô phát huy tối đa tiềm năng, đóng góp hiệu quả cho sự phát triển nhanh, bền vững của Hà Nội trong giai đoạn mới.

3.3. Giải pháp triển khai thực hiện quan điểm Đại hội XIV vào nâng cao hiệu quả xây dựng, phát triển đội ngũ trí thức tại Thành phố Hà Nội

Để triển khai hiệu quả quan điểm của Đại hội XIV về xây dựng, phát triển ĐNTrT vào thực tiễn Thành phố Hà Nội cần có hệ thống giải pháp đồng bộ, mang tính đột phá và phù hợp với đặc thù của Thủ đô. Do vậy, trong thời gian tới, TP. Hà Nội cần tập trung vào các giải pháp sau:

3.3.1. Hoàn thiện cơ chế, chính sách thu hút và trọng dụng nhân tài theo hướng đột phá, cạnh tranh và thực chất. Hà Nội cần tiếp tục rà soát, sửa đổi và bổ sung các chính sách đãi ngộ đối với trí thức theo hướng linh hoạt, minh bạch, phù hợp với cơ chế thị trường và hội nhập quốc tế. Bên cạnh chế độ lương, phụ cấp, cần chú trọng các chính sách về nhà ở, môi trường nghiên cứu, điều kiện làm việc, cơ hội phát triển nghề nghiệp và quyền tự chủ học thuật. Đặc biệt, thành phố cần xây dựng cơ chế đặc thù để thu hút chuyên gia đầu ngành, nhà khoa học có uy tín quốc tế, trí thức Việt Nam ở nước ngoài tham gia vào các chương trình phát triển chiến lược của Thủ đô.

3.3.2. Xây dựng cơ chế đặc thù để thu hút, trọng dụng và phát huy vai trò của đội ngũ trí thức chất lượng cao tại Hà Nội. Đây là giải pháp có tính đột phá trong triển khai quan điểm đại hội XIV vào thực tiễn xây dựng, phát triển ĐNTrT tại TP. Hà Nội. Để biến quan điểm của Đại hội XIV của Đảng về phát triển đội ngũ trí thức thành hiện thực, Hà Nội cần triển khai cơ chế đặc thù trong thu hút và sử dụng trí thức, nhất là các chuyên gia đầu ngành, nhà khoa học, trí thức trẻ tài năng trong các lĩnh vực khoa học - công nghệ, chuyển đổi số và đổi mới sáng tạo. Thành phố có thể áp dụng chính sách đãi ngộ vượt trội như tuyển dụng linh hoạt, ký hợp đồng chuyên gia, hỗ trợ tài chính cho nghiên cứu, tạo điều kiện về môi trường làm việc và cơ hội tham gia tư vấn, hoạch định chính sách. Đồng thời, xây dựng các chương trình “đặt hàng” nghiên cứu khoa học gắn với những vấn đề thực tiễn của Thủ đô. Cơ chế này không chỉ thu hút nguồn lực trí tuệ trong và ngoài nước mà còn tạo động lực để ĐNTrT phát huy năng lực sáng tạo, đóng góp trực tiếp vào quá trình phát triển kinh tế - xã hội của Hà Nội.

3.3.3. Phát triển nguồn nhân lực trí thức chất lượng cao gắn với chiến lược khoa học - công nghệ và chuyển đổi số của thành phố. Quan điểm của Đại hội XIV nhấn mạnh trí thức là lực lượng nòng cốt trong đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Vì vậy, Hà Nội cần ưu tiên đào tạo, bồi dưỡng ĐNTrT trong các lĩnh vực mũi nhọn như trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn, công nghệ sinh học, năng lượng sạch, đô thị thông

minh. Thành phố nên đẩy mạnh hợp tác quốc tế, liên kết với các đại học, viện nghiên cứu hàng đầu thế giới để nâng cao trình độ chuyên môn, năng lực nghiên cứu và hội nhập của ĐNTrT.

3.3.4. Đổi mới cơ chế quản lý khoa học và tạo môi trường sáng tạo, dân chủ, minh bạch. Một trong những yêu cầu quan trọng của Đại hội XIV là bảo vệ, khuyến khích cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm. Hà Nội cần đơn giản hóa thủ tục hành chính trong quản lý đề tài, dự án khoa học; tăng quyền tự chủ cho các cơ sở nghiên cứu, trường đại học; áp dụng cơ chế khoán sản phẩm, đánh giá theo kết quả đầu ra. Đồng thời, xây dựng hệ sinh thái đổi mới sáng tạo gắn kết chặt chẽ giữa nhà nước - nhà trường - doanh nghiệp, tạo điều kiện để các ý tưởng khoa học được ứng dụng nhanh vào thực tiễn.

3.3.5. Phát huy vai trò của ĐNTrT trong tham gia hoạch định chính sách và phản biện xã hội. Thành phố cần thiết lập cơ chế thường xuyên tham vấn chuyên gia, nhà khoa học trong xây dựng quy hoạch, chiến lược, chương trình phát triển kinh tế - xã hội. Các diễn đàn trí thức, hội thảo khoa học, hội đồng tư vấn cần được tổ chức định kỳ và có cơ chế tiếp nhận, phản hồi ý kiến một cách nghiêm túc. Việc phát huy trí tuệ tập thể không chỉ nâng cao chất lượng quyết sách mà còn thể hiện sự tôn trọng và trọng dụng trí thức theo tinh thần Đại hội XIV.

3.3.6. Chú trọng phát triển ĐNTrT trẻ, trí thức nữ và trí thức ở cơ sở. Hà Nội cần xây dựng các chương trình phát hiện, bồi dưỡng tài năng trẻ ngay từ trong các trường đại học; tạo điều kiện để trí thức trẻ tham gia các đề tài, dự án lớn của thành phố. Đồng thời, có chính sách hỗ trợ, khuyến khích trí thức nữ phát huy năng lực trong nghiên cứu và quản lý. Đối với đội ngũ cán bộ khoa học, quản lý ở cấp cơ sở, cần tăng cường đào tạo, chuẩn hóa trình độ, nâng cao kỹ năng số và năng lực hội nhập nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển đô thị thông minh, chính quyền số.

3.3.7. Tăng cường liên kết vùng, hợp tác quốc tế và huy động nguồn lực xã hội cho phát triển trí thức. Là trung tâm của vùng Thủ đô và cả nước, thành phố Hà Nội cần đẩy mạnh liên kết với các tỉnh, thành trong vùng để chia sẻ nguồn lực khoa học và công nghệ, phối hợp đào tạo và sử dụng trí thức hiệu quả. Đồng thời, mở rộng hợp tác quốc tế, tham gia các mạng lưới nghiên cứu toàn cầu, thu hút nguồn vốn đầu tư cho khoa học và đổi mới sáng tạo. Việc huy động nguồn lực từ doanh nghiệp, quỹ đầu tư, tổ chức xã hội sẽ góp phần đa dạng hóa nguồn tài chính cho phát triển ĐNTrT, giảm phụ thuộc vào ngân sách nhà nước.

4. Kết luận

Quan điểm của Đại hội XIV về xây dựng, phát triển ĐNTrT thể hiện nhận thức sâu sắc của Đảng trong bối cảnh phát triển kinh tế tri thức, chuyển đổi số và hội nhập quốc tế sâu rộng. Việc khẳng định vai trò then chốt của trí thức, đồng thời nhấn mạnh yêu cầu hoàn thiện cơ chế thu hút, trọng dụng và tạo môi trường sáng tạo đã đặt nền tảng quan trọng cho phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao. Đối với TP. Hà Nội, việc cụ thể hóa và triển khai hiệu quả các quan điểm này có ý nghĩa đặc biệt quan trọng. Thực hiện đồng bộ các giải pháp về thể chế, đào tạo, môi trường sáng tạo và phát huy vai trò phản biện xã hội sẽ góp phần xây dựng ĐNTrT Thủ đô vững mạnh, đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh và bền vững trong giai đoạn mới.

Tài liệu tham khảo

- [1] Đảng Cộng sản Việt Nam (2026). *Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng*, Hà Nội.
- [2] Đảng Cộng sản Việt Nam (2026). *Báo cáo tổng kết một số vấn đề lý luận và thực tiễn về công cuộc đổi mới theo định hướng xã hội chủ nghĩa trong 40 năm qua ở Việt Nam*, Hà Nội.
- [3] Đảng Cộng sản Việt Nam (2026). *Phụ lục 4 đánh giá 5 năm thực hiện chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021-2030*, Hà Nội.
- [4] Đ.Hưng (2023). *Hà Nội xác định đội ngũ trí thức là lực lượng đưa Thủ đô hội nhập quốc tế*. Nguồn: <https://vov.vn>, ngày 03/03/2023.
- [5] Hoài Thu (2025). *Hà Nội bồi dưỡng kỹ năng số, xây dựng đội ngũ "Công chức số Thủ đô"*. Nguồn: <https://hanoimoi.vn>, ngày 5/12/2025.
- [6] Nguyễn Tri Thức (2025). *Xây dựng đội ngũ trí thức Hà Nội trong kỷ nguyên mới - kỷ nguyên vươn mình của dân tộc*. Nguồn: <https://hssk.tapchicongsan.org.vn>, ngày 24/12/2025.
- [7] Phạm Tuấn (2026). *Hà Nội 'chốt' hàng loạt chính sách ưu đãi đặc biệt để hút nhân lực, cán bộ tài năng*. Nguồn: <https://tuoitre.vn>, ngày 27/1/2026.
- [8] Văn Anh (2024). *Hà Nội: Đội ngũ trí thức, nhà khoa học ngày càng lớn mạnh, đóng góp lớn cho sự nghiệp phát triển Thủ đô*. Nguồn: <https://daibieunhandan.vn>, ngày 14/5/2024.